

MÃ KH _____
CIF _____

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG /CLIENT'S INFORMATION

Họ và tên _____
Full name

Giới tính Nam Nữ
Gender Male Female

Ngày sinh _____ **Nơi sinh** _____
Date of birth Place of birth

Quốc tịch _____
Nationality

CMND/Hộ chiếu/Số thị thực _____ **Ngày cấp** _____
ID/Passport No/Visa Date of issue

Nơi cấp _____
Place of issue

Tình trạng cư trú tại Việt Nam Người cư trú Người không cư trú
Residence status in Vietnam Resident Non - resident

Địa chỉ liên lạc _____
Contact address

Địa chỉ thường trú _____
Permanent address

Điện thoại _____ **Di động** _____ **Email** _____
Phone Mobile phone

THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT (NẾU CÓ)/REPRESENTATIVE'S INFORMATION (IF ANY)

Cha/mẹ **Giám hộ** **Theo chỉ định của Tòa án** **Khác**
(Father/Mother) Guardian According to court Others

Họ và tên: _____ **Giới tính:** Nam Nữ
Full name Gender Male Female

Ngày sinh _____ **Nơi sinh** _____ **Quốc tịch** _____
Date of birth Place of birth Nationality

CMND/Hộ chiếu/Số thị thực _____ **Ngày cấp** _____ **Nơi cấp** _____
ID/Passport No/Visa Date of issue Place of issue

Tình trạng cư trú tại Việt Nam Người cư trú Người không cư trú
Residence status in Vietnam Resident Non - resident

Địa chỉ liên lạc _____
Contact address

Địa chỉ thường trú _____
Permanent address

Điện thoại _____ **Di động** _____ **Email** _____
Phone Mobile phone

THÔNG TIN CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA /FATCA COMPLIANCE PURPOSE'S INFORMATION

Thông tin của Khách hàng tại Hoa Kỳ Không Có
Customer's information in US No Yes

Trường hợp Có, Quý khách vui lòng điền các thông tin sau:
Please fill in the following information in case of customer have information in US

Địa chỉ liên lạc _____
Contact address

Địa chỉ thường trú _____
Permanent address

Điện thoại _____
Phone

Địa chỉ hòm thư tại Hoa Kỳ

P.O Box in US

Không
No

Có
Yes

Tài khoản tại Hoa Kỳ

P.O Box in US

Không
No

Có
Yes

Hợp đồng ủy quyền đại diện tại Hoa Kỳ

P.O Box in US

Không
No

Có
Yes

Trường hợp Quý khách có quốc tịch Hoa Kỳ hoặc nơi sinh tại Hoa Kỳ hoặc có một trong các thông tin trên, đề nghị Quý khách điền đầy đủ thông tin vào các biểu mẫu do NCB cung cấp theo quy định của Cơ quan Thuế vụ Mỹ.

According to the IRS regulations, please contact to our staff to receive the appropriate forms, then complete and return to us, if (1) you were born in US; or (2) you are US citizen (including dual citizen) or US resident alien for tax purposes; or (3) you have one of the US information as above.

ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG DỊCH VỤ/REGISTRATION INFORMATION

Loại hình

Type

Tài khoản thanh toán

Current account

Tiền gửi tiết kiệm

Savings deposit

Khác

Other

VND

USD

Khác

Other

YÊU CẦU PHÁT HÀNH THẺ GHI NỢ/DEBIT CARD

1. Thông tin thẻ chính (Primary card holder's information)

Tên chủ thẻ chính in nổi trên thẻ (Chữ in, tối đa 20 ký tự)

Primary Card Holder name embossed (Maximum 20 characters, in capital letter)

Hạng thẻ

Class

Chuẩn

Standard

Vàng

Gold

Loại hình phát hành

Issuance type

Thường

Regular

Nhanh

Quick

Đăng ký dịch vụ thanh toán trực tuyến

Register Ecommerce service

2. Thông tin thẻ phụ (Supplementary card holder's information)

Họ và tên chủ thẻ phụ 1

Full name 1

Giới tính

Gender

Nam

Male

Nữ

Female

CMND/Hộ chiếu

ID/Passport No

Ngày cấp

Date of issue

Nơi cấp

Place of issue

Ngày sinh

Date of birth

Di động

Mobile phone

Email

Đăng ký dịch vụ thanh toán trực tuyến

Register Ecommerce service

Họ và tên chủ thẻ phụ 2

Full name 1

Giới tính:

Gender

Nam

Male

Nữ

Female

CMND/Hộ chiếu

ID/Passport No

Ngày cấp

Date of issue

Nơi cấp

Place of issue

Ngày sinh

Date of birth

Di động

Mobile phone

Email

Đăng ký dịch vụ thanh toán trực tuyến

Register Ecommerce service

DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ/EBANKING SERVICES

SMS Banking*

Internet Banking

Mobile Banking

Di động 1:

Mobile No.1

Tên truy cập

User name

Di động 2:

Mobile No.2

Gói dịch vụ

Pack service

Cơ bản

Basic

Cao cấp

Advance

Hình thức xác thực

Verify by

SMS (vui lòng đăng ký dịch vụ SMS Banking/
Please register SMS Banking service)

Email (Chỉ áp dụng cho Internet banking/
Used only for Internet banking Service)

(* Đã bao gồm dịch vụ thông báo biến động số dư / Notification of account balance.

HỒ SƠ ĐÍNH KÈM/ENCLOSED DOCUMENTS

Bản sao các giấy tờ sau có xác nhận sao y của cơ quan có thẩm quyền

Copies of each of the following documents certified by authorized organization

Giấy tờ tùy thân (CMND/Hộ chiếu/Visa)
ID/Passport/Visa No

Giấy khai sinh
Certificate birth

Giấy tờ chứng minh nguồn gốc tài sản riêng
Certificate of personal property original

Xác nhận/Quyết định của người giám hộ
Appointing of guardian

Quyết định chỉ định người đại diện theo pháp luật
Appointing of representative

Các giấy tờ khác
Other documents

CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG/CUSTOMER'S DECLARATION

1. Những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp.
The information provided above is true and full responsibility for above information.

2. Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các quy định, điều khoản, điều kiện mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng TMCP Quốc dân được đính kèm với Giấy đề nghị này và quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

I/We confirms to have read, understood and hereby commits to comply with the regulations, terms and conditions stipulated enclosed this application by National Citizen Bank and the existing law of Viet Nam on the opening, using of account, debit card and ebanking service.

_____, Ngày ____ tháng ____ năm ____
Date month year

Người liên quan (Ký và ghi rõ họ tên)
Other party (Sign and fullname)

Khách hàng (Ký và ghi rõ họ tên)
Client (Sign and fullname)

Mẫu chữ ký 1
Specimen signature 1

Mẫu chữ ký 2
Specimen signature 2

Mẫu chữ ký 1
Specimen signature 1

Mẫu chữ ký 2
Specimen signature 2

Họ và tên: _____
Fullname

Họ và tên: _____
Fullname

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/FOR BANK USE ONLY

Ngày hiệu lực
Valid date

Số tài khoản
Account No

Mã CBNV giới thiệu
Sale code

VND _____

USD _____

Khác _____
Other

Số thẻ chính
Primary card No

□□□□ - □□□□ - □□□□ - □□□□

Số thẻ phụ 1
Supplementary card No 1

□□□□ - □□□□ - □□□□ - □□□□

Số thẻ phụ 2
Supplementary card No 2

□□□□ - □□□□ - □□□□ - □□□□

Giao dịch viên
Teller

Trưởng đơn vị
Người được ủy quyền
Director/Authorized signature

ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TẠI NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN

(Điều kiện, điều khoản này được đính kèm với Giấy đề nghị kèm hợp đồng sử dụng dịch vụ dành cho cá nhân)

Điều 1: Các từ ngữ sử dụng trong đăng ký được hiểu như sau:

- Ngân hàng(NH): là Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)
- Chủ tài khoản - Khách hàng (KH): là cá nhân mở tài khoản tại NCB.
- Tài khoản (TK): là TK của cá nhân.
- Đóng TK: là việc NH đóng hồ sơ TK, số TK đã bị đóng có thể được sử dụng để đăng ký cho KH khác
- Tạm khóa TK: là việc NH tạm dừng mọi giao dịch trên một phần hay toàn bộ số dư trên TK.
- Phong tỏa TK: là việc NH tạm dừng mọi giao dịch chuyển khoản, chi tiền trên một phần hay toàn bộ số dư trên TK.
- Chứng từ TK: bao gồm giấy báo Nợ, báo Có, sao kê, giấy báo số dư TK.
- Số dư tối thiểu: là số tiền tối thiểu chủ TK phải duy trì trên TK tại mọi thời điểm.
- Số dư được phép sử dụng: là số tiền KH có thể sử dụng để chi tiêu và thanh toán từ TK của mình. Số dư được phép sử dụng bằng số dư có trên TK trừ đi các khoản phong tỏa trừ số dư tối thiểu và cộng với hạn mức thấu chi chưa sử dụng (nếu có).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các chủ tài khoản

1. Chủ tài khoản thanh toán có các quyền sau:

- a. Sử dụng số tiền trên tài khoản thanh toán của mình để thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ. Chủ tài khoản thanh toán được Ngân hàng tạo điều kiện để sử dụng tài khoản thanh toán của mình thuận tiện và an toàn;
- b. Lựa chọn sử dụng các phương tiện thanh toán, dịch vụ và tiện ích thanh toán do Ngân hàng cung ứng;
- c. Ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật;
- d. Yêu cầu Ngân hàng thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về các giao dịch thanh toán, số dư trên tài khoản thanh toán của mình theo thỏa thuận với Ngân hàng;
- e. Được yêu cầu Ngân hàng nơi mở tài khoản tạm khóa, đóng tài khoản thanh toán khi cần thiết; được gửi thông báo cho Ngân hàng về việc phát sinh tranh chấp về tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung;
- f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa chủ tài khoản với Ngân hàng không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ tài khoản thanh toán có các nghĩa vụ sau:

- a. Đảm bảo có đủ tiền trên tài khoản thanh toán để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập. Trường hợp có thỏa thuận thấu chi với Ngân hàng thì phải thực hiện các nghĩa vụ liên quan khi chi trả vượt quá số dư Có trên tài khoản;
- b. Chấp hành các quy định về mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại Quy định này;
- c. Kịp thời thông báo cho Ngân hàng nơi mở tài khoản khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn trên

- d. Hoàn trả hoặc phối hợp với Ngân hàng hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Có vào tài khoản thanh toán của mình;
- e. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản thanh toán. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Ngân hàng nơi mở tài khoản khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán;
- f. Duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản thanh toán theo mức được thông báo công khai tại website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc điểm giao dịch của NCB trong từng thời kỳ;
- g. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ thanh toán qua tài khoản do lỗi của mình;
- h. Không được cho thuê, cho mượn tài khoản thanh toán của mình;
- i. Không được sử dụng tài khoản thanh toán để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng

1. Được chủ động trích tài khoản của khách hàng trong các trường hợp sau:
 - Các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, chi phí hợp lệ khác phát sinh trong quá trình quản lý tài khoản và cung ứng dịch vụ thanh toán theo thỏa thuận trước bằng văn bản với KH phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Các nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền buộc chủ tài khoản phải thanh toán.
 - Điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật và thông báo cho chủ tài khoản biết.
 - Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào tài khoản của khách hàng hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do Ngân hàng chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền.
 - Để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ theo thỏa thuận giữa chủ tài khoản với Ngân hàng.
2. Có quyền từ chối thực hiện các lệnh thanh toán của khách hàng trong các trường hợp sau:
 - Khách hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán; lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa Ngân hàng và khách hàng;
 - Khách hàng không có đủ số dư trên tài khoản (bao gồm cả hạn mức thấu chi nếu có) bảo đảm cho việc thực hiện các lệnh thanh toán;
 - Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà

nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc giao dịch thanh toán nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền;

- Tài khoản thanh toán đang bị tạm khóa, bị phong tỏa toàn bộ hoặc tài khoản thanh toán đang bị đóng, tài khoản thanh toán bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, phong tỏa không có đủ số dư (trừ trường hợp được thấu chi) hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện các lệnh thanh toán.

3. Từ chối yêu cầu tạm khóa, đóng TK của KH hoặc chưa phong tỏa TK khi chủ TK chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho NH. Trong trường hợp phát hiện người sử dụng tài khoản vi phạm các quy định hiện hành hoặc thoả thuận đã có với Ngân hàng, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Ngân hàng có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán của khách hàng, giữ lại tang vật và thông báo ngay với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

4. Tạm khóa, phong tỏa, đóng, chuyển đổi hoặc tắt toán số dư tài khoản theo quy định của pháp luật.

5. Quy định và áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong quá trình mở và sử dụng tài khoản phù hợp các quy định của pháp luật.

6. Yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng dịch vụ thanh toán theo quy định pháp luật.

7. Hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng các quy định về lập hồ sơ mở tài khoản, lập chứng từ giao dịch và các quy định có liên quan trong việc sử dụng tài khoản. Ngân hàng có trách nhiệm phát hiện và điều chỉnh kịp thời các tài khoản mở sai hoặc sử dụng chưa chính xác.

8. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán, các yêu cầu sử dụng tài khoản của khách hàng phù hợp với quy định pháp luật hoặc thoả thuận giữa Ngân hàng và khách hàng. Kiểm soát các lệnh thanh toán của khách hàng, đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, hợp pháp, hợp lệ và khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký; cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại dịch vụ, phương tiện thanh toán cần thiết phục vụ nhu cầu giao dịch của khách hàng qua Ngân hàng.

9. Hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên cơ sở các chứng từ kế toán hợp pháp, hợp lệ nhận được. Điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai; hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của tài khoản theo quy định pháp luật.

10. Gửi kịp thời, đầy đủ Giấy báo nợ, Giấy báo có, sao kê số dư tài khoản theo yêu cầu của khách hàng. Thông tin kịp thời về những giao dịch thanh toán và số dư tài khoản cho khách hàng theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

11. Ngân hàng sẽ chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cá nhân do khách hàng cung cấp. Các thông tin này sẽ chỉ được chuyển giao cho bên thứ ba khi

được khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12. Niêm yết công khai các quy định về mở và sử dụng tài khoản.

13. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng trên tài khoản của khách hàng do lỗi của Ngân hàng.

14. Tuân thủ quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Điều 4. Sử dụng tài khoản thanh toán

1. Chủ tài khoản được sử dụng tài khoản thanh toán để nộp, rút tiền mặt và được cung cấp dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng bằng các phương tiện thanh toán theo quy định của NCB trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo công khai trên website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB.

2. Việc sử dụng tài khoản được thực hiện theo quy định này, quy định của Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và yêu cầu của chủ tài khoản.

3. Việc sử dụng tài khoản thanh toán của cá nhân là người chưa đủ 15 tuổi, người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không có tài sản riêng, người hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự phải được thực hiện thông qua người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật.

4. Người giám hộ, người đại diện theo pháp luật được sử dụng tài khoản của người chưa thành niên, người hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự mà mình làm giám hộ, đại diện theo quy định của pháp luật dân sự. Và việc sử dụng tài khoản phải vì lợi ích của người được giám hộ, người được đại diện.

5. Chủ tài khoản thanh toán của cá nhân là người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi khi sử dụng tài khoản thanh toán phải có tài sản riêng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ theo quy định pháp luật dân sự.

Điều 5. Quản lý tài khoản

1. Địa điểm giao dịch:

- KH chỉ thực hiện tại Chi nhánh/Phòng Giao dịch nơi mở hồ sơ KH đầu tiên: Yêu cầu thay đổi thông tin; yêu cầu đóng TK không kỳ hạn.

- KH có thể đến bất kỳ Chi nhánh/Phòng Giao dịch nào của NH để thực hiện các giao dịch khác ngoài các giao dịch trên.

2. Số dư TK tối thiểu: Các chủ TK phải duy trì trên TK số dư tối thiểu theo mức được thông báo công khai trên website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB trong từng thời kỳ.

3. Thấu chi: Chủ TK có thể sử dụng hạn mức thấu chi, nếu có thỏa thuận thấu chi với NH. Hạn mức thấu chi, phí, lãi thấu chi và các vấn đề liên quan khác thực hiện theo thỏa thuận giữa các Chủ TK và NH phù hợp với các quy định của NCB và pháp luật.

4. Phí quản lý TK, phí giao dịch TK và các khoản

phí liên quan khác: theo biểu phí do NH thông báo công khai trên website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB theo từng thời kỳ hoặc theo các thỏa thuận riêng với NH.

5. Khi Chủ TK là cá nhân chết, bị tuyên bố là mất tích, hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự. TK sẽ được đóng, số dư trên TK được chi trả theo yêu cầu của người thừa kế, người giám hộ hợp pháp của Chủ TK đó, theo yêu cầu tại bản án hoặc theo nội dung Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. Tạm khóa tài khoản thanh toán

1. Ngân hàng thực hiện tạm khóa tài khoản thanh toán của khách hàng (tạm dừng giao dịch) một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản thanh toán khi có văn bản yêu cầu của chủ tài khoản (hoặc người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa chủ tài khoản với Ngân hàng, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này.

2. Việc chấm dứt tạm khóa tài khoản thanh toán và việc xử lý các lệnh thanh toán đi, đến trong thời gian tạm khóa thực hiện theo yêu cầu của chủ tài khoản thanh toán (hoặc người giám hộ, người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) hoặc theo văn bản thỏa thuận giữa chủ tài khoản với Ngân hàng.

Điều 7. Phong tỏa tài khoản

1. Ngân hàng được phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền có trên tài khoản tiền gửi của khách hàng khi có một trong các điều kiện sau:

- Có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- Ngân hàng phát hiện có nhầm lẫn sai sót về chuyển tiền hoặc phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán.

- Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

2. Ngay sau khi phong tỏa tài khoản thanh toán, Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho chủ tài khoản (hoặc người giám hộ, đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) biết về lý do và phạm vi phong tỏa tài khoản thanh toán, số tiền bị phong tỏa trên tài khoản thanh toán phải được bảo toàn và kiểm soát chặt chẽ theo nội dung phong tỏa. Trường hợp tài khoản bị phong tỏa một phần thì phần không bị phong tỏa vẫn được sử dụng bình thường.

3. Trường hợp phong tỏa tài khoản thanh toán theo quy định tại điểm 2 khoản 1 Điều này thì số tiền bị phong tỏa trên tài khoản thanh toán không vượt quá số tiền trên lệnh chuyển tiền bị sai sót, nhầm lẫn).

4. Việc phong tỏa tài khoản thanh toán chấm dứt khi:

- Kết thúc thời hạn thỏa thuận phong tỏa tài khoản giữa chủ tài khoản với Ngân hàng.

- Có văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản thanh toán.
- Ngân hàng đã xử lý xong sai sót, nhầm lẫn về chuyển tiền.

- Sau khi xác minh tài khoản thanh toán không có gian lận hoặc vi phạm pháp luật.

Điều 8. Đóng tài khoản

1. Việc đóng tài khoản thanh toán của cá nhân được phép thực hiện tại bất cứ điểm giao dịch nào của Ngân hàng.

2. Ngân hàng thực hiện đóng tài khoản thanh toán của khách hàng trong các trường hợp sau:

- a. Có văn bản yêu cầu đóng tài khoản thanh toán của chủ tài khoản và chủ tài khoản đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến tài khoản thanh toán.

- b. Chủ tài khoản thanh toán của cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự

- c. Chủ tài khoản vi phạm pháp luật trong thanh toán hoặc vi phạm cam kết/các thỏa thuận liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán với Ngân hàng; hoặc khi tài khoản khách hàng có số dư bằng 0/số dư thấp hơn quy định và ngừng hoạt động liên tục trong 12 tháng; hoặc theo quy định của NCB trong từng thời kỳ/từng sản phẩm phù hợp với quy định của pháp luật.

- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Sau khi đóng tài khoản thanh toán, Ngân hàng phải thông báo cho chủ tài khoản, người giám hộ hoặc người thừa kế hợp pháp biết trong trường hợp chủ tài khoản thanh toán của cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích.

4. Số dư còn lại sau khi đóng tài khoản thanh toán được xử lý như sau:

- a. Chi trả theo yêu cầu của chủ tài khoản, người giám hộ, người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản (trường hợp chủ tài khoản là người chưa đủ 15 tuổi, người từ đủ 15 tuổi đến 18 tuổi không có tài sản riêng, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người mất năng lực hành vi dân sự) hoặc người được thừa kế, đại diện thừa kế trong trường hợp chủ tài khoản thanh toán của cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết, mất tích;

- b. Chi trả theo quyết định của tòa án;

- c. Ngân hàng xử lý theo quy định của pháp luật đối với trường hợp người thụ hưởng hợp pháp số dư trên tài khoản đã được thông báo mà không đến nhận hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản với chủ tài khoản, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Sau khi đóng tài khoản thanh toán, khách hàng muốn sử dụng tài khoản thanh toán phải làm thủ tục mở tài khoản thanh toán theo Quy định này.

Điều 9. Ủy quyền sử dụng tài khoản

1. Trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán, chủ tài khoản thanh toán được ủy quyền cho người khác.

2. Việc ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán phải bằng văn bản và được thực hiện theo quy định của pháp luật về ủy quyền. Việc ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán của tổ chức phải được sự đồng ý bằng văn bản của tổ chức mở tài khoản.

3. Để ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán, chủ tài khoản phải gửi Ngân hàng văn bản ủy quyền kèm bản đăng ký mẫu chữ ký và bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn của người được ủy quyền (trường hợp bản sao không có chứng thực thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu).

ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ NCB – DEBIT

(Điều kiện, điều khoản này được đính kèm với Giấy đề nghị kèm hợp đồng sử dụng dịch vụ dành cho cá nhân)

Điều 1. Các từ ngữ sử dụng trong bản điều kiện và điều khoản này được hiểu như sau:

- “Ngân hàng” (NH): là Ngân hàng TMCP Quốc Dân
- “Trung tâm Thẻ Ngân hàng Điện Tử” (TTT): là Trung Tâm Thẻ Ngân hàng điện tử Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
- “Thẻ”: là thẻ ghi nợ, do NH phát hành trên cơ sở tiền gửi thanh toán của khách hàng, được sử dụng để rút tiền mặt, thực hiện một số các dịch vụ tại máy giao dịch tự động (ATM) và thanh toán hàng hoá dịch vụ tại các đơn vị chấp nhận thẻ.
- “Chủ thẻ”: là người được NH cấp thẻ để sử dụng, bao gồm chủ thẻ chính và thẻ phụ. Chủ thẻ có tên được in trên thẻ.
- “Máy giao dịch tự động” (ATM): là thiết bị của NH, chủ thẻ có thể sử dụng để rút tiền mặt hoặc một số dịch vụ khác do NH cung cấp tại máy ATM.
- “Giao dịch thẻ” là giao dịch mà chủ thẻ sử dụng thẻ ghi nợ và/hoặc số PIN để thực hiện các giao dịch tại máy ATM và các Đơn vị chấp nhận thẻ.
- “Mã số cá nhân” (PIN) là mã số bảo mật do chủ thẻ tự chọn để sử dụng trong các giao dịch, gồm 04 (bốn) số và được tự động đăng ký vào hệ thống quản lý thẻ NH.
- “Đơn vị chấp nhận thẻ” (ĐVCNT): là các cơ sở cung cấp hàng hoá dịch vụ chấp nhận thẻ ghi nợ làm phương tiện thanh toán theo hợp đồng đã ký kết với NH.
- “Tài khoản” (TK) là khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ mở tại NH để được phát hành thẻ ghi nợ.

Điều 2. Quyền và trách nhiệm của chủ thẻ

1. Quyền của chủ thẻ:

- Được sử dụng thẻ trên số dư có trong tài khoản VNĐ để thực hiện các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt và một số giao dịch khác tại ATM/ POS/ ĐVCNT và/ hoặc qua Internet.
- Được khiếu nại về các sai sót (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ trong thời hạn 100 ngày kể từ ngày giao dịch được thực hiện. Sau thời gian nêu trên NH được miễn trừ trách nhiệm phải tiếp nhận và xử lý yêu cầu tra soát khiếu nại của KH.
- Được yêu cầu phát hành thêm các thẻ phụ và chủ thẻ chính là người duy nhất và có toàn quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng (các) thẻ phụ.
- Được đề nghị chấm dứt sử dụng thẻ, hoặc được yêu cầu phát hành lại thẻ khi bị mất, thất lạc, hư hỏng và phải trả phí cấp lại thẻ theo quy định của NCB, phù hợp với quy định của pháp luật và được công bố công khai tại website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB.

2. Trách nhiệm của chủ thẻ:

- Trực tiếp đến NH nhận thẻ, hoặc uỷ quyền cho

người khác đến nhận thay với đầy đủ những thủ tục cần thiết.

- Thực hiện các biện pháp an toàn cho thẻ theo hướng dẫn của NH và cam kết không tiết lộ số PIN cho bất cứ ai.
- Thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho TTT khi thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ số PIN hoặc có nghi ngờ thẻ bị lợi dụng, sau đó gửi yêu cầu bằng văn bản cho NH. Chủ thẻ phải đảm bảo cung cấp thông tin chính xác và chịu trách nhiệm về các thông tin đó đối với NH.
- Kiểm tra các giao dịch và các khoản phí liên quan theo biểu phí được NCB quy định theo từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật và thông báo công khai tại website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB.
- Chịu trách nhiệm thanh toán cho NH số tiền sử dụng vượt quá số dư có trong tài khoản của KH (ngoại trừ trường hợp KH được NCB cấp thấu chi) Chịu trách nhiệm đối với các giao dịch chứng từ liên quan đến giao dịch thẻ của thẻ chính và thẻ phụ (nếu có) có sử dụng PIN hợp lệ thực hiện tại máy ATM hoặc ĐVCNT hoặc các giao dịch thanh toán mua hàng trực tuyến cho đến khi NH thực hiện khóa hoặc hủy thẻ trong vòng 02 giờ kể từ thời điểm NH tiếp nhận yêu cầu của chủ thẻ trong tình huống thông báo mất thẻ hoặc chấm dứt sử dụng thẻ.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Ngân hàng

1. Quyền của Ngân hàng:

- Ghi nợ TK chủ thẻ các khoản phí và các khoản thanh toán liên quan đến việc sử dụng thẻ theo quy định của NCB, phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo công khai tại website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB.
- Trích từ khoản tiền gửi khác của chủ thẻ ở NH (nếu có) để thanh toán các khoản phí và giao dịch trong trường hợp số tiền trong TK thẻ không còn đủ để thanh toán.
- Cung cấp cho các bên có thẩm quyền thông tin về chủ thẻ, tài khoản, giao dịch theo quy định của pháp luật và các khoản thanh toán liên quan đến việc sử dụng thẻ.
- Phong toả tạm thời TK thẻ bị nghi ngờ là giả mạo; hoặc chấm dứt việc sử dụng thẻ của chủ thẻ bằng việc hủy hoặc thu hồi thẻ nếu chủ thẻ vi phạm “Điều kiện và điều khoản phát hành và sử dụng thẻ NCB- Debit”, sử dụng thẻ giả mạo.
- Được miễn trách nhiệm trong trường hợp bất khả kháng.
- Được phép quy định hạn mức sử dụng (số tiền tối đa) chủ thẻ có thể giao dịch bằng thẻ ghi nợ. Hạn mức sử dụng được áp dụng theo quy định của

NCB, phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo công khai tại website chính thức của NH: www.ncb-bank.vn hoặc tại điểm giao dịch của NCB.

- Huỷ thẻ nếu khách hàng đăng ký không đến lấy thẻ trong vòng 45 ngày

3. Trách nhiệm của Ngân hàng:

- Hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng các quy định về mở và sử dụng thẻ NCB-debit. (được niêm yết công khai tại địa điểm giao dịch của NCB)

- Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cá nhân do khách hàng cung cấp. Các thông tin này sẽ chỉ được chuyển giao cho bên thứ ba khi được khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm khoá thẻ trong vòng 02 giờ sau khi nhận được thông báo lần đầu của chủ thẻ về việc thẻ bị thất lạc, mất cắp hoặc lộ số PIN.

- Chịu trách nhiệm giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ. Thời hạn tối đa NH phải hoàn thành giải quyết khiếu nại cho chủ thẻ là 20 (Hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận tiếp nhận yêu cầu tra soát,

khiếu nại của chủ thẻ.

- Thẻ bị giữ tại máy ATM cho chủ thẻ trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo của chủ thẻ.

Điều 4. Sửa đổi nội dung điều khoản

- NH có thể thay đổi những điều kiện điều khoản trong hợp đồng khi cần thiết bằng cách thông báo bằng văn bản và trên các phương tiện thông tin đại chúng cho chủ thẻ trước 07 (bảy) ngày khi những thay đổi điều chỉnh có hiệu lực. Tuy nhiên, trong trường hợp những điều kiện, điều khoản thay đổi vì mục đích an toàn hơn cho chủ thẻ, NH sẽ không cần báo trước cho chủ thẻ. Sau thời gian nêu trên, KH không có ý kiến phản hồi thì NH sẽ hiểu là KH đồng ý với các nội dung điều khoản được sửa đổi của NH.

- Những thay đổi sẽ có hiệu lực vào ngày được ghi rõ trong thông báo. Nếu chủ thẻ tiếp tục giữ và sử dụng thẻ sau ngày đó thì xem như chủ thẻ đã chấp nhận những thay đổi này.

ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ - NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN

(Điều kiện, điều khoản này được đính kèm với Giấy đề nghị đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử)

Điều 1. Dịch vụ ngân hàng điện tử

- Dịch vụ NHĐT: Là dịch vụ ngân hàng điện tử của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (sau đây gọi tắt là "NCB"), gồm các dịch vụ SMS Banking, Internet Banking, Mobile Banking, Thanh toán trực tuyến Ecom và các dịch vụ khác do NCB cung cấp trong từng thời kỳ, cho phép khách hàng truy vấn các thông tin lãi suất, tỷ giá, mạng lưới...; thực hiện các chức năng giao dịch tài chính và phi tài chính thông qua các thiết bị có kết nối internet như PC, laptop, điện thoại di động, máy tính bảng,... (gọi tắt là NHĐT).

- SMS Banking (SMS): gồm các tính năng nhận tin nhắn thông báo biến động số dư, nạp tiền điện thoại VnTopup.

- Internet Banking (IB): gồm các tính năng vấn tin số dư thông tin các loại tài khoản; Chuyển khoản (nội bộ NCB, chuyển khoản liên ngân hàng, chuyển khoản nhanh 24/7), Tiết kiệm trực tuyến, Nạp tiền, Thanh toán hóa đơn, Thanh toán thương mại điện tử.

- Mobile Banking (MB): gồm các tính năng xem số dư, thông tin các loại tài khoản; Chuyển khoản (nội bộ NCB, chuyển khoản liên ngân hàng, chuyển khoản nhanh 24/7), Tiết kiệm trực tuyến, Nạp tiền, Thanh toán hóa đơn, Thanh toán thương mại điện tử.

Điều 2. Quyền và trách nhiệm của khách hàng

- Khách hàng (KH) phải tự đảm bảo quá trình thực hiện giao dịch chính xác, đầy đủ tuân thủ theo hướng dẫn, quy định của NCB, sử dụng những thông tin được NCB cung cấp cho các mục đích hợp pháp.

- Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin: Tên đăng nhập, mật khẩu, thiết bị nhận OTP (Token, điện thoại di động) của mình không tiết lộ cho người khác.

- Thay đổi mật khẩu ngay lần đầu tiên đăng nhập sử dụng Dịch vụ NHĐT. Trong trường hợp Khách hàng phát hiện Tên đăng nhập, Mật khẩu, thiết bị nhận OTP (Token, Điện thoại di động) của Khách hàng bị mất, bị đánh cắp, bị lợi dụng hoặc bị người khác sử dụng trái phép hoặc có phát sinh giao dịch trái phép trên tài khoản sử dụng Dịch vụ NHĐT, Khách hàng phải thông báo ngay lập tức cho NCB theo số điện thoại (08)38216216 sau đó gửi yêu cầu bằng văn bản cho Ngân hàng.

- Khách hàng hoàn toàn tự chịu trách nhiệm về những tổn thất, thiệt hại phát sinh trong trường hợp thông tin tên đăng nhập, mật khẩu của Khách hàng bị mất, bị kẻ gian đánh cắp, bị lợi dụng, bị tiết lộ cho người thứ ba mà không thông báo cho NCB biết. Điều khoản này vẫn còn hiệu lực ngay cả sau khi khách hàng ngưng hoặc chấm dứt sử dụng Dịch vụ NHĐT.

- Khi KH gửi các chỉ thị NHĐT đến NCB qua hệ thống Internet Banking, Mobile Banking, SMS banking..., các chỉ thị phải được lập với các thông tin chính xác và đầy đủ theo quy định của NCB, được xác nhận bằng OTP và/hay chữ ký điện tử của KH trước khi gửi đến hệ thống của NCB.

- KH chấp nhận rằng bất cứ hành động nào truy cập vào hệ thống NHĐT bằng chính tên truy cập và mật khẩu của KH và/hay kết hợp phương pháp xác thực do NCB cung cấp cho KH để ra chỉ thị NHĐT thì các chỉ thị này được NCB xem là do chính KH chủ quan tạo ra và KH phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của các chỉ thị này. NCB đương nhiên không có trách nhiệm phải áp dụng bất kỳ hình thức kiểm tra tính xác thực nào khác của chỉ thị NHĐT của KH ngoài việc kiểm tra đúng mã số truy cập và OTP và/hay chữ ký điện tử của KH.

- Dữ liệu, thông tin ghi nhận trên hệ thống NHĐT của NCB, dưới bất kỳ hình thức nào, về việc nhận và xử lý các chỉ thị NHĐT của KH cũng như nội dung các chỉ thị này là bằng chứng có tính pháp lý rằng KH đã sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử của NCB và KH chịu trách nhiệm về các chỉ thị mình đã tạo ra này bất chấp các dữ liệu này không phải là bản chính, không có chữ ký của KH, có thể không thể hiện dưới dạng văn bản hay do được tạo ra bởi hệ thống ngân hàng điện tử hay KH đã thay đổi các thông tin liên quan đến chỉ thị IB, MB, SMS sau khi chỉ thị này đã được NCB xử lý.

- Bảo vệ mật khẩu, tên truy cập, OTP. Một trong những biện pháp bảo vệ có thể: không đưa các thông tin, điện thoại di động cho người khác kể cả đồng chủ TK; ghi nhớ thông tin; không đặt mật khẩu đơn giản, trùng với các thông tin dễ đoán. Không cho phép trình duyệt lưu tên, mật khẩu truy cập. Không để cho người khác sử dụng trình duyệt web khi chưa đăng thoát khỏi màn hình dịch vụ.

- Đồng ý cung cấp cho NCB các thông tin liên quan đến việc đăng ký, sử dụng Dịch vụ NHĐT theo quy định của NCB mà NCB yêu cầu khi đăng ký sử dụng Dịch vụ NHĐT, đảm bảo các thông tin cung cấp cho NCB là chính xác, đầy đủ và cập nhật. Việc cung cấp thông tin cho NCB phải thực hiện theo hình thức do NCB quy định mới có giá trị pháp lý.

- Khách hàng có quyền cập nhật, chỉnh sửa thông tin cá nhân theo quy định của NCB.

- Khách hàng có thể chấm dứt sử dụng Dịch vụ NHĐT vào bất kỳ lúc nào khi thực hiện xong các thủ tục theo quy định của NCB. Sau khi chấm dứt sử dụng dịch vụ, khách hàng không được tiếp tục sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố khác do NCB cung cấp cho khách hàng để sử dụng trước đó.

- Khách hàng phải thanh toán chính xác và đầy đủ các khoản phí đăng ký và sử dụng Dịch vụ NHĐT theo biểu phí của NCB trong từng thời kỳ.

- Khách hàng chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng Dịch vụ NHĐT do lỗi phát sinh từ phía Khách hàng.

- Kiểm tra cẩn thận Sao kê và các báo cáo về TK và thông báo cho NCB ngay lập tức nếu có bất kỳ sự khác biệt nào.

- Các Điều khoản có thể được chấp nhận trực tuyến bằng cách làm theo các chỉ dẫn hiển thị trên các trang màn hình tương ứng. Ngoài ra, KH đồng ý rằng việc KH sử dụng bất cứ dịch vụ nào có nghĩa là KH chấp nhận các Điều khoản và điều kiện của NCB.

- Hoàn trả cho NCB những khoản thanh toán thừa, thanh toán quá số dư được phép trên TK và

lãi phát sinh theo quy định của NCB, những khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào TK (nếu có);

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của NCB

- NCB có quyền từ chối, tạm dừng hoặc chấm dứt việc truy cập Dịch vụ NHĐT của Khách hàng vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước cũng như không cần được sự đồng ý của Khách hàng trong các trường hợp sau:

- Khách hàng có dấu hiệu gian lận theo đánh giá của NCB:

- Ngân hàng nghi ngờ có bên thứ ba sử dụng một cách gian lận, hoặc tìm cách truy cập, sử dụng Dịch vụ NHĐT bằng Tên truy cập, mật khẩu, Chữ ký điện tử của Khách hàng;

- Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- NCB có trách nhiệm thông báo cho Khách hàng về việc tạm dừng/chấm dứt sử dụng Dịch vụ NHĐT trong thời gian 07 ngày tính từ ngày tạm dừng/chấm dứt.

- NCB đảm bảo việc cung cấp Dịch vụ NHĐT tuân thủ các quy định an toàn, bảo mật và các quy định khác của Pháp luật.

- Ngoài thời gian ngừng hệ thống được lên kế hoạch và được NCB thông báo cho Khách hàng, Khách hàng ghi nhận, đồng ý rằng Hệ thống cung cấp Dịch vụ NHĐT có thể bị gián đoạn do các nguyên nhân bất khả kháng như: lỗi đường truyền, mất kết nối, ...

- NCB chịu trách nhiệm với Khách hàng về mọi tổn thất tài chính gây ra do việc hệ thống và thiết bị của NCB không hoàn tất giao dịch đã được hệ thống và thiết bị của NCB chấp nhận phù hợp với yêu cầu của Khách hàng. NCB không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại mà khách hàng phải chịu phát sinh từ hoặc là do:

- Việc sử dụng hoặc tiếp cận các thông tin do Dịch vụ NHĐT cung ứng của những người được hoặc không được khách hàng ủy quyền; hoặc

- Trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, điện... bị trục trặc, lỗi do bên thứ ba cung ứng dịch vụ hoặc vì bất kỳ lý do gì vượt quá phạm vi kiểm soát của NCB hoặc trong trường hợp vì lý do để đảm bảo an toàn và hạn chế rủi ro cho KH, NCB không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thỏa thuận tại Điều kiện, Điều khoản này;

- Từ chối cấp phép việc thực hiện các Giao dịch không hợp pháp, hợp lệ theo quy định của NCB và pháp luật hoặc trong các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của NCB.

- Được quyền khóa/tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc sử dụng Dịch vụ của KH theo quy định của NCB và pháp luật.

- Trong trường hợp cần thiết, NCB được quyền yêu cầu KH cung cấp các văn bản cần thiết để NCB có đủ cơ sở thực thi chỉ thị IB, MB và SMS và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực thi chỉ thị này.

- Ghi nợ TK giá trị tất cả các Giao dịch; các khoản phí liên quan đến các Giao dịch theo biểu phí được NCB quy định theo từng thời kỳ; các khoản giao dịch rút thừa, rút quá số dư, các khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào TK (nếu có).

- Phong toả và ghi nợ số tiền trên TK để thu các loại phí phát sinh theo quy định.
- Không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp giữa KH và đơn vị thụ hưởng theo chỉ thị IB, MB, SMS (nếu có) của KH.
- Trong bất kỳ trường hợp nào, NCB cũng không chịu trách nhiệm với KH về bất kỳ tổn thất.

Điều 4. Giao dịch không huỷ ngang

- KH không thể huỷ, thay đổi, phủ nhận, thoái thác bất kỳ Giao dịch nào đã thực hiện trên IB, MB và SMS bằng Tên truy cập, Mật khẩu của KH. Trường hợp KH muốn huỷ Yêu cầu thực hiện Giao dịch của mình, NCB sẽ chỉ xem xét với điều kiện (i) Yêu cầu huỷ Giao dịch được gửi đến NCB ngay lập tức sau khi KH thực hiện giao dịch, và (ii) NCB chưa ghi nhận và/hoặc chưa xử lý Giao dịch trên hệ thống của mình theo Yêu cầu của KH, và (iii) việc huỷ Giao dịch không ảnh hưởng đến lợi ích của NCB cũng như lợi ích của bất kỳ một bên thứ ba nào khác
- Bất kỳ Giao dịch nào đã được thực hiện sẽ được NCB coi là có giá trị và không huỷ ngang. Các Giao dịch được KH cam kết, chấp thuận là Giao dịch do KH là người duy nhất thực hiện, NCB không chấp nhận bất cứ sự ủy quyền nào cho bên thứ ba nào khác giao dịch.

Điều 5. Thông báo thay đổi

- NCB có quyền thay đổi nội dung điều kiện, điều khoản sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử này bất cứ lúc nào nhưng phải thông báo trước cho khách hàng. Khách hàng được xem là đã nhận được thông báo của NCB nếu:
 - Các thông báo này đã được đưa lên trang thông tin (website) của NCB; hoặc
 - Các thông báo này đã được gửi tới địa chỉ liên lạc mà khách hàng đăng ký với NCB sau khoảng thời gian quy định thường lệ của bưu điện; hoặc
 - Các thông báo này đã được gửi đến địa chỉ thư điện tử (email) mà khách hàng đã đăng ký với NCB.
- Trong trường hợp một hoặc một số quy định trong bản Điều kiện, điều khoản này không còn

hiệu lực thì những điều khoản còn lại vẫn có giá trị.

- Trừ khi có quy định khác, nếu có sự khác biệt giữa các điều khoản này và các điều khoản, thỏa thuận liên quan khác thì bản Điều kiện, điều khoản này sẽ áp dụng đối với tất cả mọi giao dịch sử dụng Dịch vụ NHĐT.

Điều 6. Thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh

- NCB được phép thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh các Dịch vụ cung cấp và Điều kiện điều khoản này; được phép khoá/tạm ngừng/chấm dứt/từ chối/sửa đổi/bổ sung/ thay đổi giao diện/đổi tên dịch vụ và các điều chỉnh khác liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ cho KH. Khi có các sự kiện này, NCB sẽ thông báo trên website và/hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng và/hoặc gửi thông báo cho KH qua một trong các các phương tiện: email, điện thoại cố định, điện thoại di động của KH (trên Đơn đăng ký). Những thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh sẽ có hiệu lực vào ngày được xác định trong thông báo. Nếu KH tiếp tục sử dụng Dịch vụ sau ngày đó thì được hiểu là KH chấp nhận các thay đổi, sửa đổi này.
- Trong trường hợp vì nguyên nhân khách quan, NCB có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt dịch vụ đang cung cấp. Trong các trường hợp đó, NCB sẽ có thông báo trên Website, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc đến từng KH.
- NCB sẽ chấm dứt việc sử dụng Dịch vụ của KH ngay sau khi nhận được thông báo về việc chấm dứt sử dụng Dịch vụ bằng văn bản của KH hoặc kể từ ngày hệ thống điện tử của NCB ghi nhận sự không chấp thuận điều khoản sửa đổi Điều kiện điều khoản. Trong khoảng thời gian đó, KH nếu vẫn sử dụng dịch vụ phải tuân theo các nội dung đã sửa đổi của Điều kiện khoản như thông báo của NCB.
- Khi NCB giới thiệu thêm các dịch vụ mới thêm vào các dịch vụ, NCB có thể sẽ cung cấp các dịch vụ mới theo các Điều khoản bổ sung sẽ được thông báo cho KH tùy từng thời điểm phù hợp với các Điều khoản này.

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

(Điều kiện, điều khoản này được đính kèm với Giấy đề nghị đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử)

Điều 1. Giải quyết tranh chấp

Các điều khoản, điều kiện mở và sử dụng tài khoản; điều kiện, điều khoản sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử; điều kiện, điều khoản phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ NCB; (Điều khoản, điều kiện sử dụng dịch vụ Ngân hàng) được nêu trên đây được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ việc thực hiện các nội dung Điều khoản, điều kiện sử dụng dịch vụ Ngân hàng, thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. NCB tiếp nhận, tiến hành thương lượng với KH tối đa trong 07 ngày làm việc kể từ ngày

nhận được yêu cầu, trong vòng 30 ngày mà các bên thương lượng không thành, các bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

Điều 2. Thời hạn hiệu lực và điều khoản thi hành

- Điều khoản, điều kiện sử dụng dịch vụ Ngân hàng có hiệu lực kể từ ngày KH ký vào Giấy đề nghị kèm hợp đồng sử dụng dịch vụ cho đến khi có sự kiện pháp lý làm chấm dứt Hợp đồng.
- KH xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết thực hiện đúng các Điều khoản, điều kiện sử dụng dịch vụ Ngân hàng này cũng như các thỏa thuận liên quan khác với NH.